TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh Bình**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V1 NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày: 14/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V1 NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K – TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Mạnh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***:

1. Ông Vũ Xuân Dự
2. Ông Trần Văn Nghi.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K -Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 31/8/2023 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Phạm Văn D**, sinh năm 1986 tại xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú (ĐKHKTT, chỗ ở): xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: V1 Nam; con ông: Phạm Văn V và bà Ngô Thị T; có vợ là Phạm Thị V1 và 03con; tiền án, tiền sự : không.

Lịch sử bản thân: Bản án số 07/2019/HSST ngày 05/3/2019 của Toà án nhân dân huyện K xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đã được xoá án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2023 chuyển tạm giam từ ngày 01/6/2023 tại nhà tạm giữ công an huyện K và điều chuyển đến trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 10/8/2023(có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Phạm Thị V1, sinh năm 1985; trú tại xóm 5, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

*Người làm chứng: Anh Ninh Thành H và anh Nguyễn Minh Đ (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Phạm Văn D là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016 bằng hình thức chích hê rô in. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 25/5/2023, D điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực nghĩa địa giáp chùa Đồng Đắc thuộc xóm 1, xã Đồng Hướng tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây D gặp người thanh niên không quen biết và mua được của người này 01 gói ma túy với giá 500.000đ rồi cầm ở tay điều khiển xe đi tìm mua xi lanh để sử dụng. Đến 06 giờ 40 phút cùng ngày, khi D đi đến đoạn đường liên xóm trước hiệu thuốc "T" thuộc xóm 3, xã K, huyện K thì bị tổ công tác Công an huyện K phối hợp với công an xã K kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ của bị cáo 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ in màu đen. Kiểm tra bên trong gói nhỏ thu giữ của của bị cáo là chất bột dạng cục màu trắng, có trọng lượng 0,28gam, ký hiệu M gửi toàn bộ đi giám định.

Bản kết luận giám định số 444/-KTHS-MT ngày 01/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2738 gam là chất ma túy, loại hê rô in.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS-KS ngày 17/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Văn D từ 16 đến 19 tháng tù.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Phạm Văn D hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận bản thân sử dụng ma tuý từ năm 2016 bằng hình thức chích hê rô in. Sáng ngày 25/5/2023 sẵn có 500.000đ và muốn sử dụng ma túy, bị cáo đi xe mô tô đến khu vực nghĩa địa giáp chùa Đồng Đắc, thuộc xóm 1, xã Đồng Hướng tìm mua ma túy để sử dụng, tại đây bị cáo gặp một người thanh niên không quen biết khoảng 30 tuổi, đoán là người nghiện ma túy nên đã hỏi và mua được của người đó 01 gói hêrôin với giá 500.000đ, bị cáo cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực hiệu thuốc "T", thuộc xóm 3, xã K bị cáo dừng xe định vào mua xilanh thì bị công an huyện K kiểm tra giấy tờ và phát hiện bị cáo đang cầm gói ma túy trên tay, bị cáo đã tự giác giao nộp gói hê rô in cho cơ quan Công an và khai nhận đó là gói hê rô in bị cáo vừa mua nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi cất giấu trong người 0,2738 gam Hêrôin nhằm mục đích sử dụng, bị cáo Phạm Văn D đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma tuý, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, đã tự giác giao nộp gói hê rô in cho cơ quan Công an; quá trình giải quyết vụ án bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: bị cáo khai mua của một ngươời thanh niên khoảng 30 tuổi ở khu vực nghĩa địa gần chùa Đồng Đắc xã Đồng Hướng, bị cáo không quen biết ngươời đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô BKS 35F9 – 0293 bị cáo dùng làm phương tiện đi mua hê rô in, qua điều tra xác định chiếc xe trên do vợ bị cáo là chị Phạm Thị V1 mua của một người không quen biết và sử dụng cho đến nay nhưng chị V1 không chứng minh được mình là chủ sở hữu vì vậy cơ quan điều tra công an huyện K đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để điều tra xử lý sau.

Số vật chứng còn lại gồm 01 phong bì niêm phong ghi số 444, bên trong có chứa vật chứng còn lại và vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong, bên trong có vỏ gói ngoài gói nhỏ ma túy, vỏ phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ vật chứng từ bị cáo, đây là những vật không còn giá trị sử dụng, vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn D 17 (mười bẩy) tháng tù. thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 25/5/2023.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 444/KL-KTHS-MT trên giáp lai có chữ ký của bên giao bên nhận và đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có chứa vật chứng còn lại và vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong, trên phong bì có dấu niêm phong và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong có vỏ gói ngoài gói nhỏ ma túy là giấy trắng có chữ in màu đen, vỏ phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ vật chứng từ bị cáo.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/8/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

Căn cứ điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo Phạm Văn D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án đươợc thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh